

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Đề án nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BẮC QUANG
KHÓA II, NHIỆM KỲ 2026 - 2031
KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15, ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/NQ-UBTVQH15, ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/ĐH, ngày 12/8/2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Bắc Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Xét Tờ trình số 21/TTr-TTrHĐND, ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang về việc thông qua Đề án nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031” kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện. Ủy ban nhân dân xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại

biểu Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Tổ đại biểu HĐND xã;
- Các ông bà đại biểu HĐND xã;
- LĐVP;CVTH;
- Lưu. VT.

CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Hiệp

ĐỀ ÁN
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BẮC QUANG KHÓA II,
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2026
của Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang)*

PHẦN I
SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân; quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương và thực hiện chức năng giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy xã, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, đơn vị liên quan, hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang không ngừng được đổi mới, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả. Hội đồng nhân dân xã đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua việc quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương; tổ chức các kỳ họp bảo đảm đúng quy định; nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết; thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và theo dõi việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Qua đó góp phần quan trọng vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Hội đồng nhân dân xã vẫn còn một số hạn chế như: năng lực, kỹ năng hoạt động của một bộ phận đại biểu chưa đồng đều; chất lượng nghiên cứu tài liệu, thảo luận, chất vấn và quyết nghị một số nội dung chưa đáp ứng yêu cầu; hiệu quả một số cuộc giám sát chưa cao, việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát có thời điểm chưa thường xuyên; hoạt động tiếp xúc cử tri theo chuyên đề còn ít; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân còn hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu đổi mới quản trị địa phương trong giai đoạn hiện nay.

Đặc biệt, từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được triển khai thực hiện, chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của chính quyền cấp xã được mở rộng, khối lượng công việc ngày càng lớn, yêu cầu

đối với chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã ngày càng cao. Trong bối cảnh đó, Hội đồng nhân dân xã không chỉ thực hiện tốt chức năng quyết định và giám sát mà còn phải đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng đại biểu, phát huy vai trò đại diện cho cử tri và Nhân dân, tăng cường giám sát việc thực thi pháp luật, việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn nêu trên, nhằm tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã theo hướng dân chủ, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Bắc Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, việc xây dựng và ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang” là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

- Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15, ngày 10 tháng 12 năm 2025.

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, ngày 19 tháng 02 năm 2025 và Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, ngày 25 tháng 6 năm 2025.

- Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/ĐH, ngày 12/8/2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Bắc Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND, ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã khoá II, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Đối tượng áp dụng

Đề án được áp dụng đối với Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã; Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị,

tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc phối hợp, tham gia và bảo đảm các điều kiện phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

PHẦN II

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức 11 kỳ họp, gồm 10 kỳ họp thường lệ và 01 kỳ họp chuyên đề; ban hành các nghị quyết thuộc các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đầu tư công, ngân sách và các nhiệm vụ quan trọng của địa phương.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan liên quan trong việc chuẩn bị nội dung kỳ họp. Hoạt động thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân ngày càng được nâng cao về chất lượng, góp phần quan trọng trong việc xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Tại các kỳ họp, Hội đồng nhân dân xã đã xem xét, thảo luận và quyết nghị nhiều nội dung quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đầu tư công, thu chi ngân sách, các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương; các nghị quyết được ban hành bảo đảm đúng quy định, phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi cao.

Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp được thực hiện đúng quy định của pháp luật; tài liệu phục vụ kỳ họp được gửi đến đại biểu cơ bản bảo đảm thời gian quy định. Hoạt động điều hành kỳ họp có nhiều đổi mới theo hướng dân chủ, tăng cường thảo luận và chất vấn, nâng cao chất lượng quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương.

2. Hoạt động giám sát

Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân xã từng bước được đổi mới về nội dung và phương thức thực hiện.

Trong nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức 25 cuộc giám sát, khảo sát chuyên đề trên các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, đầu tư công, xây dựng nông thôn mới, quản lý đất đai, tài nguyên môi trường, văn hóa - xã hội, thực hiện chính sách an sinh xã hội và giải quyết kiến nghị của cử tri.

Tại các kỳ họp, Hội đồng nhân dân xã đã xem xét, thảo luận trên 155 báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết của các cơ quan trình kỳ họp. Hoạt động chất vấn tiếp tục được duy trì; có trên 20 lượt đại biểu tham gia chất vấn, thảo luận và tranh luận tại hội trường, tập trung vào các vấn đề cử tri quan tâm.

Các cuộc giám sát cơ bản được tổ chức đúng kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm; sau giám sát đã ban hành kết luận, kiến nghị và theo dõi việc thực hiện, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương.

3. Công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân

3.1. Tiếp xúc cử tri

Trong nhiệm kỳ, Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức 22 cuộc tiếp xúc cử tri, thu hút 2.468 lượt cử tri tham dự, tiếp nhận 288 ý kiến, kiến nghị thuộc nhiều lĩnh vực.

Các ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp đầy đủ, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết và được theo dõi, đôn đốc thường xuyên; tỷ lệ trả lời đạt trên 90%.

3.2. Công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư

Thường trực Hội đồng nhân dân xã thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân theo quy định; phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp nhận, xử lý và theo dõi việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

Các đơn thư thuộc thẩm quyền được chuyển đến cơ quan có trách nhiệm xem xét, giải quyết; những vụ việc phức tạp, kéo dài được theo dõi, đôn đốc và kiến nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

4. Hoạt động của các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân

Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã đã thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa cử tri với Hội đồng nhân dân và chính quyền địa phương; duy trì mối liên hệ thường xuyên với cử tri; tham gia đầy đủ các hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát, khảo sát và các hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Đại biểu Hội đồng nhân dân xã cơ bản phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận, quyết nghị các vấn đề thuộc thẩm quyền; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cử tri và Nhân dân đến các cơ quan có trách nhiệm xem xét, giải quyết.

5. Công tác thông tin, tuyên truyền và bảo đảm điều kiện hoạt động

Công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Hội đồng nhân dân được quan tâm thực hiện thông qua hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin phù hợp.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Hội đồng nhân dân từng bước được triển khai; thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan dân cử.

Các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân cơ bản được bảo đảm theo quy định.

6. Công tác phối hợp

Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã duy trì tốt mối quan hệ phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan liên quan trong việc chuẩn bị nội dung kỳ họp, tổ chức hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri và triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

Sự phối hợp ngày càng chặt chẽ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã trong nhiệm kỳ 2021 - 2026 cơ bản thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; chất lượng các kỳ họp, hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và ban hành nghị quyết từng bước được nâng lên.

Vai trò của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày càng được phát huy; nhiều nội dung kiến nghị của cử tri được quan tâm giải quyết; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan dân cử ở địa phương được nâng cao.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Hội đồng nhân dân xã vẫn còn một số hạn chế như:

- Chất lượng nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận, chất vấn của một số đại biểu chưa đồng đều.
- Một số cuộc giám sát chuyên đề chưa thật sự đi sâu vào những vấn đề trọng tâm, chất lượng kiến nghị sau giám sát chưa cao.
- Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát có thời điểm chưa thường xuyên.
- Hoạt động tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, theo lĩnh vực còn ít.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân còn hạn chế.

- Chất lượng công tác tham mưu, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân có mặt chưa đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân chủ quan

Một số đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm nên thời gian dành cho hoạt động của Hội đồng nhân dân còn hạn chế; kỹ năng giám sát, chất vấn và phản biện của một bộ phận đại biểu chưa đáp ứng yêu cầu.

Công tác tham mưu, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân có thời điểm còn lúng túng; việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng bộ.

3.2. Nguyên nhân khách quan

Khối lượng công việc của chính quyền địa phương ngày càng lớn; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung; việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

Nguồn lực đầu tư cho chuyển đổi số, trang thiết bị và điều kiện phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân ở cấp xã còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc đổi mới phương thức hoạt động trong giai đoạn hiện nay.

PHẦN III QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH GIAI ĐOẠN 2026 - 2031

Giai đoạn 2026 - 2031 là giai đoạn tiếp tục triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó chính quyền cấp xã được giao nhiều nhiệm vụ, quyền hạn hơn, phạm vi quản lý rộng hơn và yêu cầu về chất lượng quản trị địa phương ngày càng cao. Cùng với đó, quá trình chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số đang được đẩy mạnh, đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ đối với tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

Đối với xã Bắc Quang, việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, bảo đảm quốc phòng - an ninh và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân đòi hỏi Hội đồng nhân dân xã phải tiếp tục phát huy vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, nâng cao chất lượng quyết định các vấn đề quan trọng và hiệu quả hoạt động giám sát.

Bên cạnh những thuận lợi, hoạt động của Hội đồng nhân dân xã vẫn còn một số khó khăn như: một số đại biểu hoạt động kiêm nhiệm, thời gian dành cho hoạt động của Hội đồng nhân dân còn hạn chế; kỹ năng giám sát, thẩm tra, chất vấn của một bộ phận đại biểu chưa đồng đều; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân còn chưa đáp ứng yêu cầu. Do đó, việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã là yêu cầu cấp thiết nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

II. QUAN ĐIỂM

1. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy xã; bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân.

2. Đổi mới hoạt động của Hội đồng nhân dân phải gắn với yêu cầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân; lấy chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc và sự hài lòng của cử tri làm thước đo đánh giá.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân; tăng cường phối hợp giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, từng bước xây dựng Hội đồng nhân dân điện tử, Hội đồng nhân dân số; nâng cao chất lượng công tác tham mưu, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng Hội đồng nhân dân xã Bắc Quang khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031 hoạt động dân chủ, trách nhiệm, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương; nâng cao hiệu quả giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và các quy định của pháp luật; phát huy vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân trong đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về tổ chức kỳ họp

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã theo hướng khoa học, dân chủ, hiệu quả; bảo đảm các

nội dung trình kỳ họp được chuẩn bị đầy đủ, đúng quy định và sát với tình hình thực tiễn của địa phương.

- 100% kỳ họp Hội đồng nhân dân xã được tổ chức đúng quy định của pháp luật.
- 100% nghị quyết được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.
- Hằng năm phần đầu trên 80% đại biểu tham gia phát biểu, thảo luận tại tổ hoặc hội trường..

2.2. Về hoạt động giám sát

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức giám sát theo hướng trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm, những lĩnh vực còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.
- Trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, Hội đồng nhân dân xã tổ chức ít nhất 05 cuộc giám sát chuyên đề.
- Hằng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân tổ chức từ 04 đến 06 cuộc giám sát, khảo sát chuyên đề.
- Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tổ chức ít nhất 01 cuộc giám sát hoặc khảo sát mỗi năm tại địa bàn phụ trách.
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức ít nhất 01 phiên chất vấn hoặc phiên giải trình giữa hai kỳ họp hằng năm; tập trung vào các nội dung liên quan đến quản lý nhà nước, giải quyết kiến nghị cử tri, thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và các vấn đề nổi cộm phát sinh tại địa phương.
- Phần đầu trong nhiệm kỳ có từ 30% đến 40% đại biểu tham gia chất vấn hoặc tranh luận tại kỳ họp hoặc tại các phiên chất vấn, giải trình; phần đầu trên 80% đại biểu tham gia thảo luận tại các tổ hoặc hội trường; trên 80% đại biểu tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát chuyên đề.
- 100% kết luận, kiến nghị sau giám sát được theo dõi, đôn đốc thực hiện
- Trên 90% kiến nghị sau giám sát được các cơ quan, đơn vị tiếp thu, giải quyết hoặc trả lời theo quy định.

2.3. Về tiếp xúc cử tri và tiếp công dân

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tiếp xúc cử tri; tăng cường tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, lĩnh vực, nhóm đối tượng và tại các địa bàn còn nhiều khó khăn, vướng mắc.
- Hằng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan liên quan tổ chức ít nhất 01 cuộc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề.

- 100% ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp, phân loại chính xác, xác định rõ cơ quan có thẩm quyền giải quyết; 100% kiến nghị của cử tri được chuyển đến cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xem xét, giải quyết theo quy định.

- 100% ý kiến, kiến nghị của cử tri được theo dõi, đôn đốc và giám sát kết quả giải quyết; các nội dung chậm giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm được đưa vào chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã.

- Đảm bảo 100% nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã sau khi ban hành được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, cử tri và Nhân dân trên địa bàn.

2.4. Về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

- Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân theo quy định; nâng cao trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân trong tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư.

- 100% đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thuộc thẩm quyền được tiếp nhận, xử lý, chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

- 100% vụ việc được theo dõi, đôn đốc kết quả giải quyết; kịp thời tổ chức giám sát, chất vấn hoặc giải trình đối với những vụ việc phức tạp, kéo dài hoặc được nhiều cử tri quan tâm.

2.5. Về hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân

Phấn đấu 100% đại biểu Hội đồng nhân dân xã được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoạt động đại biểu, kỹ năng giám sát, chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ.

Trên 80% đại biểu Hội đồng nhân dân xã tham gia đầy đủ các kỳ họp, hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và các hoạt động khác theo chương trình công tác của Hội đồng nhân dân xã.

Hàng năm, có trên 70% đại biểu tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; có từ 30% đến 40% đại biểu tham gia chất vấn, giải trình hoặc đề xuất nội dung giám sát đối với những vấn đề cử tri quan tâm.

100% đại biểu Hội đồng nhân dân xã giữ mối liên hệ thường xuyên với cử tri nơi ứng cử, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Khuyến khích đại biểu chủ động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ hỗ trợ trong nghiên cứu tài liệu, theo dõi việc

thực hiện nghị quyết, tổng hợp ý kiến cử tri và tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

2.6. Về chuyển đổi số

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân; từng bước xây dựng môi trường làm việc điện tử, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và theo dõi việc thực hiện nghị quyết, kết luận giám sát.

- Phân đầu trên 90% tài liệu kỳ họp được gửi dưới dạng điện tử;

- 100% kết luận giám sát, kiến nghị cử tri được theo dõi quản lý bằng hồ sơ điện tử.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng ủy xã đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

Đảng ủy xã lãnh đạo, định hướng các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình công tác hằng năm của Hội đồng nhân dân; kịp thời cho ý kiến đối với các nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân, nhất là các vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, ngân sách nhà nước, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, quốc phòng - an ninh và các cơ chế, chính sách có tác động trực tiếp đến đời sống Nhân dân.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, xin ý kiến Đảng ủy đối với các nội dung quan trọng; chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để được lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết.

Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đại biểu Hội đồng nhân dân và công chức tham mưu, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân; tạo điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng hoạt động, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

2. Nâng cao chất lượng chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân

Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch tổ chức kỳ họp từ sớm; phân công rõ trách nhiệm chuẩn bị từng nội dung trình kỳ họp.

Các tài liệu trình kỳ họp phải được gửi đến đại biểu đúng thời gian quy định; tăng cường gửi tài liệu điện tử thông qua hệ thống quản lý văn bản và các nền tảng số.

Đổi mới công tác điều hành kỳ họp theo hướng giảm thời gian trình bày báo cáo, tăng thời gian thảo luận, chất vấn, giải trình; khuyến khích đại biểu tranh luận, làm rõ trách nhiệm và giải pháp thực hiện.

Phần đầu hằng năm có từ 50% trở lên đại biểu tham gia phát biểu, thảo luận tại tổ hoặc hội trường.

3. Nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết và công tác thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân

Các nghị quyết trình Hội đồng nhân dân phải được chuẩn bị kỹ lưỡng, bảo đảm đầy đủ căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn và đánh giá tác động.

Nâng cao chất lượng công tác thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân; tăng cường khảo sát thực tế, nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, đối chiếu số liệu và làm việc với các cơ quan chuyên môn trước khi thực hiện thẩm tra, bảo đảm các nội dung trình Hội đồng nhân dân có cơ sở pháp lý, sát thực tiễn và khả thi.

100% nghị quyết được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; bảo đảm tính khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Bắc Quang.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết sau khi được ban hành.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát; tăng cường theo dõi việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát

4.1 Đổi mới hoạt động giám sát tại kỳ họp

Tiếp tục đổi mới hoạt động giám sát tại kỳ họp theo hướng thực chất, hiệu quả, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, công tác quản lý nhà nước và những vấn đề cử tri quan tâm làm trọng tâm xem xét, đánh giá.

Tại các kỳ họp, bố trí thời gian hợp lý cho hoạt động thảo luận tại Tổ và thảo luận tại hội trường; khuyến khích đại biểu nghiên cứu kỹ tài liệu, chủ động tham gia ý kiến, tranh luận, làm rõ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau hoặc những nội dung còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Phần đầu hằng năm có trên 70% đại biểu tham gia phát biểu thảo luận tại Tổ hoặc hội trường.

Nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp; lựa chọn các vấn đề nổi cộm, bức xúc, những nội dung được cử tri kiến nghị nhiều lần, những nhiệm vụ triển khai chậm, các kết luận, kiến nghị sau giám sát chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa hiệu quả để đưa vào nội dung chất vấn. Nội dung chất vấn phải rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm và rõ thời gian thực hiện.

Khuyến khích đại biểu Hội đồng nhân dân chủ động nghiên cứu các báo cáo, tờ trình, kết quả giám sát, ý kiến kiến nghị của cử tri để xây dựng câu hỏi

chất vấn ngắn gọn, trọng tâm, có căn cứ thực tiễn và đi thẳng vào nội dung cần làm rõ. Trong nhiệm kỳ có từ 30% - 40% đại biểu tham gia chất vấn hoặc tranh luận tại kỳ họp.

Tăng cường yêu cầu giải trình đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan về những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân, những vấn đề được cử tri và Nhân dân quan tâm. Kết quả chất vấn, giải trình phải được theo dõi, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp tiếp theo.

Thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân xã bầu theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ và phản ánh đúng mức độ tín nhiệm, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của người được lấy phiếu tín nhiệm.

4.2. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp

Hàng năm, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân xã xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã. Nội dung giám sát tập trung vào các lĩnh vực được cử tri quan tâm, các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương, việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, các chương trình mục tiêu quốc gia, quản lý ngân sách, đầu tư công, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, giải quyết kiến nghị của cử tri và các vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã thực hiện tốt vai trò điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân; bảo đảm không chồng chéo về nội dung, đối tượng và thời gian giám sát; đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm, kinh nghiệm và chuyên môn của từng đại biểu trong các đoàn giám sát.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giám sát chuyên đề theo hướng khoa học, thực chất và hiệu quả. Việc lựa chọn nội dung giám sát phải căn cứ vào ý kiến, kiến nghị của cử tri, những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong Nhân dân, những nội dung có nhiều khó khăn, vướng mắc hoặc chậm được giải quyết. Trước khi tiến hành giám sát, các đoàn giám sát phải tổ chức khảo sát thực tế, thu thập thông tin, tài liệu và làm việc với các cơ quan, đơn vị liên quan để bảo đảm kết luận giám sát có cơ sở thực tiễn, khách quan và khả thi.

Trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, Hội đồng nhân dân xã tổ chức ít nhất 05 cuộc giám sát chuyên đề; Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân xã tổ chức từ 20 đến 25 cuộc giám sát, khảo sát chuyên đề trong cả nhiệm kỳ; các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tổ chức ít nhất 01 cuộc giám sát hoặc khảo sát mỗi năm tại địa bàn phụ trách.

Tăng cường tổ chức các phiên giải trình, chất vấn tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng các phòng chuyên môn, công chức phụ trách lĩnh vực và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan đối với những vấn đề được cử tri quan tâm hoặc những nội dung chậm khắc phục sau giám sát. Phần đầu hằng năm Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức ít nhất 01 phiên giải trình hoặc phiên chất vấn giữa hai kỳ họp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động giám sát; thực hiện gửi, nhận tài liệu điện tử, quản lý hồ sơ giám sát trên môi trường số; xây dựng hệ thống theo dõi việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát. Từng bước ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo trong tổng hợp thông tin, phân tích số liệu, rà soát văn bản và hỗ trợ đại biểu nghiên cứu tài liệu, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã.

4.3. Tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát

Xác định việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát là khâu quan trọng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã. Các kết luận, kiến nghị sau giám sát phải được theo dõi thường xuyên, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo công khai tại các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và kỳ họp Hội đồng nhân dân xã.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm xây dựng kế hoạch theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị thuộc lĩnh vực được phân công; định kỳ yêu cầu Ủy ban nhân dân xã, các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát báo cáo kết quả thực hiện. Đối với những nội dung chậm triển khai, chưa thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ phải tổ chức làm việc, khảo sát hoặc tái giám sát để làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tăng cường gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các kết luận, kiến nghị giám sát. Đối với các nội dung chậm giải quyết, kéo dài hoặc không thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét đưa vào nội dung chất vấn, giải trình hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét trách nhiệm theo quy định.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát; xây dựng sổ theo dõi điện tử, cập nhật thường xuyên tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành và kết quả xử lý của từng cơ quan, đơn vị nhằm phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân

Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo hướng chủ động, khoa học, hiệu quả; thực hiện tốt vai trò điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân; kịp thời xem xét, giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nâng cao chất lượng các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân; tăng cường tổ chức các phiên giải trình, làm việc với các cơ quan, đơn vị liên quan để xem xét, làm rõ những vấn đề được cử tri, Nhân dân quan tâm hoặc những nội dung còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

Phát huy vai trò của các Ban Hội đồng nhân dân trong công tác thẩm tra, giám sát và khảo sát. Các Ban chủ động xây dựng chương trình công tác hằng năm; lựa chọn nội dung giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân, việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nâng cao chất lượng công tác thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp; tăng cường khảo sát thực tế, nghiên cứu tài liệu, thu thập thông tin để bảo đảm các báo cáo thẩm tra có căn cứ, khách quan, có tính phản biện và đề xuất được các giải pháp phù hợp với thực tiễn.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc giữ mối liên hệ với cử tri, theo dõi tình hình địa bàn ứng cử, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Hằng năm, mỗi Tổ đại biểu xây dựng và thực hiện ít nhất 01 cuộc giám sát hoặc khảo sát tại địa bàn phụ trách.

Nâng cao trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận, chất vấn, giám sát, tiếp xúc cử tri và tiếp công dân; chủ động nắm bắt tình hình cơ sở, phản ánh trung thực tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân đến Hội đồng nhân dân và các cơ quan có thẩm quyền.

Khuyến khích đại biểu Hội đồng nhân dân tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng hoạt động đại biểu; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ hỗ trợ trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân hằng năm; Xây dựng tiêu chí đánh giá, biểu dương, khen thưởng đối

với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động của Hội đồng nhân dân xã; kịp thời động viên, khuyến khích đại biểu và các cơ quan liên quan nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

6. Đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và theo dõi giải quyết kiến nghị của cử tri

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tổ chức tiếp xúc cử tri theo hướng thiết thực, hiệu quả, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và vai trò đại diện của đại biểu Hội đồng nhân dân. Bên cạnh các cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp theo quy định, tăng cường tổ chức tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, lĩnh vực, nhóm đối tượng; tiếp xúc cử tri tại các thôn, tổ dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học và những địa bàn phát sinh nhiều vấn đề được cử tri quan tâm. Khuyến khích đại biểu Hội đồng nhân dân chủ động tiếp xúc, gặp gỡ, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân tại nơi cư trú và địa bàn ứng cử.

Nâng cao chất lượng tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri bảo đảm chính xác, đầy đủ, rõ nội dung, đúng thẩm quyền giải quyết; hạn chế tình trạng chuyển kiến nghị không đúng cơ quan có trách nhiệm xử lý. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau tiếp xúc phải được tổng hợp, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định; đồng thời công khai kết quả giải quyết để cử tri theo dõi, giám sát.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan liên quan trong tổ chức tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư và giải quyết kiến nghị của cử tri, công dân. Thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

Tăng cường theo dõi, giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; tập trung giám sát các vụ việc tồn đọng, kéo dài, những vấn đề được cử tri phản ánh nhiều lần hoặc chậm được giải quyết. Đối với các nội dung giải quyết chưa bảo đảm yêu cầu, Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét tổ chức làm việc, yêu cầu giải trình hoặc đưa vào chương trình giám sát, chất vấn để làm rõ trách nhiệm của cơ quan, cá nhân có liên quan.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân xã nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, giảm chi phí hành chính, từng bước xây dựng môi trường làm việc điện tử, hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Thực hiện trao đổi, gửi nhận văn bản, tài liệu phục vụ các kỳ họp, phiên họp, hoạt động giám sát, khảo sát và các hoạt động khác của Hội đồng nhân dân xã trên môi trường điện tử; hạn chế sử dụng văn bản giấy, góp phần tiết kiệm thời gian, kinh phí và nâng cao hiệu quả xử lý công việc.

Tăng cường sử dụng các phần mềm quản lý văn bản, hệ thống điều hành tác nghiệp, chữ ký số và các nền tảng số dùng chung của tỉnh, của xã trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân xã.

Từng bước số hóa hồ sơ, tài liệu kỳ họp, hồ sơ giám sát, hồ sơ tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và theo dõi việc giải quyết kiến nghị của cử tri; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, bảo đảm thuận lợi cho việc tra cứu, khai thác và lưu trữ thông tin.

Khuyến khích đại biểu Hội đồng nhân dân xã ứng dụng công nghệ thông tin, các công cụ hỗ trợ số và trí tuệ nhân tạo trong nghiên cứu tài liệu, tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo, đề xuất ý kiến, nâng cao chất lượng tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Hội đồng nhân dân xã trên Trang thông tin điện tử của xã và các nền tảng thông tin phù hợp; kịp thời công khai nghị quyết, kết quả giám sát, hoạt động tiếp xúc cử tri và các nội dung theo quy định nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch và sự giám sát của Nhân dân.

Quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị làm việc, hệ thống mạng internet và các điều kiện kỹ thuật cần thiết; đồng thời tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho đại biểu Hội đồng nhân dân và đội ngũ công chức tham mưu, phục vụ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

8. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, phục vụ và bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng nhân dân

Tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác tham mưu, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Công chức tham mưu, giúp việc phải thường xuyên được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng tham mưu, tổng hợp, theo dõi hoạt động của Hội đồng nhân dân, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong hoạt động của cơ quan dân cử.

Nâng cao chất lượng tham mưu phục vụ các kỳ họp Hội đồng nhân dân, các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, hoạt động giám sát, khảo

sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và theo dõi việc giải quyết kiến nghị của cử tri. Chủ động tham mưu xây dựng chương trình công tác, kế hoạch hoạt động hằng năm; chuẩn bị đầy đủ tài liệu, hồ sơ, điều kiện phục vụ các hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân; thực hiện trao đổi, gửi nhận tài liệu điện tử; từng bước số hóa hồ sơ kỳ họp, hồ sơ giám sát, hồ sơ tiếp xúc cử tri, đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Khuyến khích ứng dụng các phần mềm hỗ trợ quản lý công việc, tổng hợp báo cáo và khai thác trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác nghiên cứu, tổng hợp thông tin, chuẩn bị tài liệu và phục vụ hoạt động giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân.

Tăng cường phối hợp giữa Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã với các Ban Hội đồng nhân dân, các phòng chuyên môn, Văn phòng Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan liên quan trong việc chuẩn bị nội dung trình kỳ họp, tổ chức các hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri và triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

Bảo đảm đầy đủ kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã theo quy định. Quan tâm đầu tư hệ thống mạng internet, thiết bị công nghệ thông tin, màn hình trình chiếu, phần mềm quản lý văn bản, hệ thống lưu trữ dữ liệu điện tử phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân theo hướng hiện đại, hiệu quả.

9. Tăng cường công tác phối hợp giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan liên quan nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tăng cường trao đổi thông tin, phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

Nâng cao chất lượng phối hợp trong công tác chuẩn bị các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; bảo đảm các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết được chuẩn bị đầy đủ, đúng quy định, đúng thời gian và có chất lượng. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ động phối hợp từ khâu xây dựng chương trình kỳ họp, chuẩn bị nội dung, tổ chức lấy ý kiến tham gia đối với các nội dung quan trọng trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

Tăng cường phối hợp trong hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết kiến nghị của cử tri. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; phối hợp lựa chọn các nội dung giám sát, khảo sát phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương. Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, báo cáo theo yêu cầu và thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị sau giám sát.

Nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân và các phòng chuyên môn trong việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Thường xuyên rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy chế phối hợp giữa các cơ quan; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc chuẩn bị nội dung kỳ họp, giải quyết kiến nghị của cử tri, tổ chức các hoạt động giám sát, khảo sát và thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã. Định kỳ tổ chức đánh giá kết quả phối hợp, rút kinh nghiệm và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp trong thời gian tiếp theo.

PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã

Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án thành chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Hội đồng nhân dân xã.

Chủ trì phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã là cơ quan chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân xã theo quy định. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã là cơ quan tham mưu, tổng hợp, giúp Thường trực Hội đồng nhân dân xã trong việc triển khai, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện Đề án.

Hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án gắn với đánh giá chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân,

các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã; báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân xã và cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Các Ban Hội đồng nhân dân xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách và chương trình công tác hằng năm để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của Đề án thuộc phạm vi phụ trách.

Nâng cao chất lượng công tác thẩm tra, giám sát, khảo sát; chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã; phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Thường trực Hội đồng nhân dân xã để tổng hợp.

3. Ủy ban nhân dân xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan liên quan

Phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân xã trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình hoạt động toàn khóa.

Chủ động phối hợp trong công tác chuẩn bị nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân; thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân; tiếp nhận, giải quyết và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri; tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã theo quy định.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận sau giám sát, khảo sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Hội đồng nhân dân xã; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

4. Các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã

Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án; tích cực tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân.

Nâng cao trách nhiệm trong hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giám sát, khảo sát, thảo luận và chất vấn tại kỳ họp; thường xuyên giữ mối liên hệ với cử tri, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Đề án về Thường trực Hội đồng nhân dân xã để tổng hợp, đánh giá.

5. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

Là cơ quan tham mưu, phục vụ, giúp Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án; tham mưu xây dựng kế hoạch, chương trình

công tác hằng năm; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án.

Chủ trì tham mưu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân xã; xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa hồ sơ, tài liệu phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

Tổng hợp kết quả thực hiện Đề án; tham mưu tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ vào năm 2028 và tổng kết thực hiện Đề án vào cuối nhiệm kỳ 2026 - 2031; định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo quy định

PHẦN V KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

PHẦN VI CHẾ ĐỘ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Hằng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án gắn với việc thực hiện chương trình công tác của Hội đồng nhân dân xã.

Năm 2028 tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ để đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và đề ra các giải pháp tiếp tục thực hiện.

Cuối nhiệm kỳ 2026 - 2031 tổ chức tổng kết Đề án, đánh giá toàn diện việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra, làm cơ sở xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã trong nhiệm kỳ tiếp theo.